

THƯ CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN VỀ TỔNG KẾT PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ CỦA NAM BỘ

CỤC LƯU TRỮ-VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Ngày 12-5-1961, đồng chí Lê Duẩn¹ (anh Ba) có thư gửi Xứ ủy Nam Bộ về bản tổng kết phong trào đấu tranh chính trị của Nam Bộ. Cục Lưu trữ-Văn phòng Trung ương Đảng trân trọng giới thiệu toàn văn bức thư. Tài liệu bảo quản tại Kho Lưu trữ Trung ương Đảng, phong số 57, mục lục 01, đơn vị bảo quản 906.

Kính gửi Xứ ủy Nam Bộ

Chúng tôi đã nhận được bản tổng kết phong trào đấu tranh chính trị của Nam Bộ. Nội dung bản tổng kết rất phong phú, chứng tỏ sự trưởng thành của phong trào và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ.

Chúng tôi đề thêm một số ý kiến để các đồng chí nghiên cứu và mong các đồng chí thảo luận ráo riết để kịp thời lãnh đạo phong trào, đánh bại âm mưu thâm độc của Mỹ-Diệm và đưa phong trào cách mạng tiến lên mạnh mẽ và vững chắc hơn nữa.

Trong mấy năm đầu của cuộc cách mạng miền Nam, chúng ta chủ trương lấy đấu tranh chính trị của quần chúng làm chính có sự kết hợp đúng mức của hoạt động vũ trang tuyên truyền, để phát động phong trào đấu tranh công khai đòi cải cách dân chủ cải thiện dân sinh, chống lại những chính sách đàn áp, khủng bố của địch, chống lại những chiến dịch tố cộng, đòi an ninh trật tự, đòi tôn trọng tính mạng tài sản của nhân dân, để củng cố và xây dựng Đảng và Đoàn, để giữ vững và phát triển phong trào cách mạng. Chủ trương đó

là đúng và đã làm cho địch không thể thực hiện được âm mưu tiêu diệt phong trào cách mạng, tiêu diệt Đảng ta. Nhưng trước sự thất bại, địch càng hung hăng, càng tăng cường hơn nữa chính sách bạo lực đối với quần chúng. Để chống lại địch, chúng ta đã chủ trương vẫn dùng lực lượng chính trị của quần chúng là chính có phối hợp với lực lượng quân sự của nhân dân, không phải chỉ vũ trang tuyên truyền mà phải đánh vào lực lượng tàn ác của địch trong xã hội và trong các đơn vị tàn ác khác của địch, để hạ uy thế của địch, đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị mạnh mẽ hơn nữa của quần chúng, tạo thành một cao trào cách mạng của quần chúng nổi lên phá thế kiềm kẹp của địch, làm lay chuyển và tan rã chính quyền địch ở thôn xã, giành lấy chính quyền ở thôn xã về mình.

Cao trào cách mạng ấy thực chất là một phong trào khởi nghĩa của quần chúng, một cuộc khởi nghĩa từng phần, từng bước của phong trào cách mạng của nhân dân để giành lấy thế lực chính trị, xây dựng một hình thức chính quyền cách mạng của nhân dân trong thôn xã, xây dựng một

tổ chức đầu tiên của quân đội nhân dân trong xã, trong huyện và trong tỉnh. Một cuộc khởi nghĩa đầu tiên, từng phần theo hình thức đó là kết quả của những cuộc đấu tranh giằng co lâu dài của quần chúng chủ yếu là đấu tranh chính trị có quân sự hỗ trợ, là kết quả của một cao trào cách mạng sâu rộng, to lớn của quần chúng trong hàng trăm xã của một khu vực rộng lớn gồm nhiều tỉnh. Như vậy là ta đã nhằm vào cái khâu yếu nhất của địch là chính quyền thôn xã mà đánh và ta đã đánh có kết quả, đã giành được một phần chính quyền ở thôn xã về nhân dân. Ta đã thực hiện chiến thuật bóc vỏ dần lực lượng của địch, và ta đã bóc được một lớp đầu tiên. Tuy đây chỉ là bước đầu tiên trong quá trình đấu tranh lâu dài của nhân dân ta để đi đến cuộc tổng khởi nghĩa đánh đổ hoàn toàn địch, nhưng là một bước rất cơ bản, một bước tấn công của nhân dân làm tan rã và giành lấy chính quyền cơ sở của địch. Vì đặc điểm tương quan lực lượng giữa ta và địch lúc này (về chính trị ta mạnh hơn địch, nhưng về quân sự ta còn rất yếu), cho nên mặc dầu chính quyền xã của địch bị tan rã, ta còn tạm thời dùng hình thức nhân dân tự quản, và còn giữ thể hợp pháp đối với địch. Đó là một sách lược rất cần thiết hiện nay của phong trào.

Trong một chế độ phát-xít như miền Nam, cuộc đấu tranh giành lấy chính quyền cơ sở của địa phương phải là một cuộc đấu tranh cách mạng hết sức khốc liệt, mặc dầu cuộc đấu tranh ấy dựa vào lực lượng chính trị là chính có vũ trang hỗ trợ. Hàng trăm, hàng ngàn người đã đổ máu để giành lấy thắng lợi đầu tiên ấy. Thắng lợi này là cơ sở để tạo ra những điều kiện tiến lên đánh đổ chính quyền và tiêu diệt sinh lực địch với quy mô rộng lớn hơn.

Chúng ta cần phải đánh giá đúng sự thắng lợi của nhân dân và sự thất bại vừa qua của địch. Nhưng chúng ta còn phải đánh giá cho đúng

tương quan lực lượng giữa ta và địch, địch thất bại nặng nề về chính trị, mất một phần quan trọng về chính quyền ở xã, nhưng về quân sự nói chung địch chưa bị tổn thất đáng kể và trong tình hình địch đang bị nguy ngập, địch càng tìm mọi cách để xây dựng thêm lực lượng quân sự của chúng, và chúng còn có điều kiện để thực hiện. Vì vậy cuộc đấu tranh giữa ta và địch sẽ diễn ra ngày càng khốc liệt hơn.

Về ta, ta không phải giữ cho được thắng lợi mới giành được trong nông thôn mà còn phải đưa cách mạng tiến lên để giành thắng lợi cuối cùng.

Do đó, một tình hình mới giữa ta và địch sẽ xuất hiện: một cuộc đấu tranh lâu dài giữa ta với địch để giành giật chính quyền cơ sở ở thôn xã, để tiêu hao và tiêu diệt lẫn nhau sẽ diễn ra. Trong cuộc đấu tranh ác liệt giằng co phức tạp ấy giữa ta với địch, địch không có cách nào khác, và nhất định sẽ dùng lực lượng quân sự là chủ yếu để chống lại ta.

Chúng ta phải nhận rằng đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh cao nhất giữa ta và địch. Trong tình hình địch đã bị nhân dân giành lấy chính quyền ở xã thì nhất định sẽ dùng hình thức đấu tranh cao nhất, ác liệt nhất để chống lại nhân dân. Hình thức đó là hình thức quân sự.

Sự thực địch đang ráo riết thực hiện âm mưu đó. Hiện nay địch đang chuẩn bị sử dụng một thế lực thật mạnh mẽ về quân sự để chống lại ta. Một mặt chúng dùng quân đội thực hiện kế hoạch chiếm đóng quy mô để kiểm chế nhân dân, giành lại chính quyền xã, bảo vệ chính quyền xã của chúng và để làm nhiệm vụ cai trị nhân dân. Mặt khác, chúng dùng lực lượng quân đội địa phương ở huyện, tỉnh để tiến hành thường xuyên những cuộc hành binh cảnh sát hỗ trợ cho việc cai trị, đồng thời chống lại sự hoạt động đả kích của nhân dân, tiêu diệt lực lượng quân sự của

nhân dân, phối hợp với những chiến dịch quy mô của quân đội chủ lực của chúng.

Do đó, mặc dầu ta còn phải sử dụng đấu tranh chính trị để chống lại địch, ta chủ trương ở nông thôn đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh chính trị, song song với đấu tranh quân sự vì ta còn giữ thế hợp pháp của nhân dân, còn có điều kiện sử dụng thế lực chính trị của nhân dân để đấu tranh với địch. Nhưng cuộc đấu tranh diễn ra hàng ngày giữa ta với địch trên thực tế sẽ chủ yếu là đấu tranh quân sự.

Chúng ta cần phải nhận rõ tính chất của cuộc đấu tranh hiện nay giữa ta với địch sau khi chúng ta đã tấn công thắng địch bước đầu, nắm được một phần quan trọng chính quyền ở xã, thì chúng ta mới có phương hướng đấu tranh đúng, mới đối phó với địch, mới tạo được điều kiện cần thiết để thắng địch, để tiến lên.

Trong điều kiện ấy, đấu tranh chính trị của nhân dân có mục đích giữ vững và củng cố chính quyền đã giành được, có tính chất cầm cự với địch để giữ vững chính quyền. Cuộc đấu tranh này không có tính chất ồ ạt, tấn công chính trị rộng lớn như trước, nhưng rất kiên cường, rất khôn khéo, gay go, phức tạp. Mặt khác, nhân dân phải đem toàn lực ủng hộ và xây dựng lực lượng quân đội trong xã cũng như trong huyện, tinh để tấn công địch, tiêu diệt địch, không cho quân đội địch chiếm đóng trong thôn xã để làm nhiệm vụ cai trị, xây dựng lại thể kim kẹp, xây dựng lại chính quyền xã. Giai đoạn phá tan hình thức cai trị quân sự này của địch trong các xã, trong các địa phương bên dưới phải là một giai đoạn gay go, phức tạp của cuộc đấu tranh chính trị và quân sự ở địa phương phối hợp với cuộc đấu tranh chung của toàn miền Nam.

Thật ra, không phải bây giờ địch mới thi hành cai trị quân sự mà mấy năm trước, chúng đã làm như vậy, nhưng bây giờ có khác với mấy năm

trước, là địch muốn thực hiện một chính sách cai trị bằng quân sự để giành giật lại chính quyền cơ sở đã bị phá vỡ, để phát động chiến tranh với quy mô rộng lớn hơn chống lại ta.

Hiện nay, địch một mặt ráo riết hoạt động quân sự để thực hiện cai trị, giành giật quần chúng, giành lại chính quyền cơ sở, một mặt khác mở rộng chiến tranh, hành quân mở chiến dịch chiến đấu chống lực lượng vũ trang của nhân dân phối hợp với các hình thức đấu tranh kinh tế, chính trị, và nhất là dùng chính sách bao vây kinh tế hòng tiêu diệt lực lượng quân sự của nhân dân, tiêu diệt cách mạng. Cho nên phương hướng đấu tranh hiện nay của ta ở nông thôn là nhằm phá âm mưu của địch, tiến lên xây dựng một lực lượng chính trị và quân sự mạnh mẽ hơn.

Trong cuộc đấu tranh chính trị và quân sự hiện nay ở nông thôn, nhiệm vụ trước mắt của nhân dân và những tổ chức quân đội của nhân dân ở nông thôn Nam Bộ là phá tan âm mưu của địch dùng quân sự thực hiện cai trị thôn xã để giành giật lại chính quyền ở thôn xã; đồng thời ra sức tiêu diệt sinh lực địch ở địa phương làm suy yếu thế lực của địch về mọi mặt ở địa phương để giữ vững và củng cố chính quyền xã mà ta đã giành được, xây dựng khu vực căn cứ ngày càng mở rộng, tiến lên xây dựng một lực lượng chính trị, quân sự mạnh mẽ để thực hiện yêu cầu giành lại toàn bộ nông thôn.

Để giữ vững chính quyền ở thôn xã và tiến lên thực sự làm chủ ở nông thôn thì trước hết phải giữ vững uy thế chính trị của nhân dân trong xã, xây dựng khối đoàn kết nhất trí không gì lay chuyển nổi của nhân dân trong xã, bồi dưỡng luôn luôn chí khí chiến đấu bất khuất kiên cường của nhân dân trong xã, thực hiện một số nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa trong xã, đồng thời xây dựng cho mạnh mẽ lực lượng tự vệ bí mật và công khai trong xã (công khai tùy

điều kiện), để nâng cao lòng tin tưởng của nhân dân, xây dựng lực lượng chiến đấu mạnh mẽ của nhân dân. Năm vững hơn nữa khối đoàn kết của nhân dân, không cho bọn gián điệp khiêu khích lọt vào trong hàng ngũ của nhân dân. Mặt khác lực lượng quân sự ở địa phương của nhân dân phải tiêu diệt lực lượng của địch chiếm đóng ở xã, hàng ngày bao vây, uy hiếp chúng, đi đến làm cho địch không còn khả năng chiếm đóng ở xã, đồng thời phải kiểm chế không cho quân đội của địch ở huyện, tỉnh hàng ngày đi làm nhiệm vụ hành quân, canh sát, cai trị, buộc các lực lượng quân sự của địch hành quân trong thôn xóm là phải chiến đấu với quân đội nhân dân. Như vậy nhân dân mới thực sự nắm được chính quyền đã giành được ở xã.

Nhưng ở đây, có một số vấn đề cần phải giải quyết cho đúng và phải qua thực tế mới giải quyết đúng.

Hiện nay trong nhân dân mặc dù chính quyền ở xã thực tế là do nhân dân tự quản, nhưng vì tương quan lực lượng về quân sự ta còn yếu hơn địch nhiều, vì ta muốn tránh cho nhân dân mũi nhọn tàn bạo của địch, đồng thời cũng để cho đời sống kinh tế của nhân dân khỏi bị địch tàn phá, bị bao vây, nên ta còn giữ thế hợp pháp với địch, nghĩa là trong một hình thức nào đó hình như ta còn thừa nhận chính quyền của chúng. Trong giai đoạn hiện nay chủ trương như vậy là cần thiết. Nhưng trong điều kiện mà lực lượng vũ trang của nhân dân phải làm nhiệm vụ tiêu diệt lực lượng chiếm đóng của địch ở thôn xã, tiêu diệt địch trong những cuộc hành quân canh sát hay chiến đấu với ta, thì sự phối hợp giữa quân đội và dân quân du kích tự vệ trong xã là rất cần thiết, rất quan trọng, không thể thiếu được. Nhưng nếu đã đi vào sự phối hợp chiến đấu thì có thể làm mất thế hợp pháp của nhân dân trong xã.

Vì vậy một mặt phải tìm cách để cho du kích và tự vệ trong xã phối hợp với quân đội đồng thời cũng phải tìm cách giữ thế hợp pháp của nhân dân.

Trong một vùng nhất định ở những nơi có địa hình địa thế thuận lợi như khu 9, Đồng Tháp, một số xã nằm sâu bên trong có thể làm căn cứ thường xuyên thì có thể thực hiện làng chiến đấu đầy đủ hơn, nhưng trong các xã khác bên ngoài phải sử dụng hai mặt: có phối hợp chiến đấu đồng thời phải giữ thế hợp pháp càng nhiều càng hay. Để phá thế bao vây kinh tế mà địch đương ráo riết thực hiện thì ta phải giữ cho các thôn xã có thể hợp pháp đó là một điều rất cần thiết.

Chúng tôi muốn nêu ra phương hướng chung để các đồng chí suy nghĩ, cố nhiên là phải tùy theo từng nơi, từng lúc hợp với tình hình thực tế của cuộc đấu tranh giữa ta và địch mà thực hiện mới đúng được.

Trên đây là nói phương hướng đấu tranh ở nông thôn trong giai đoạn hiện nay.

Để đẩy mạnh và đưa cuộc đấu tranh ở nông thôn thu được nhiều thắng lợi hơn nữa, để giữ vững chính quyền ở thôn xã tiến lên làm chủ từng vùng nông thôn rộng lớn trong các huyện, trong các tỉnh để tích cực chống địch, tiêu diệt nhiều sinh lực của địch, xây dựng mau chóng lực lượng của ta về mọi mặt chính trị và quân sự, tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa thì phải có sự phối hợp rất chặt chẽ cuộc đấu tranh giữa vùng nông thôn và vùng rừng núi. Ở vùng rừng núi cần phải có kế hoạch tìm mọi cách mở những cuộc chiến đấu tiêu diệt địch, tìm mọi cách để kéo địch về phía rừng núi mà tiêu diệt, làm cho địch không thể có lực lượng mạnh chiếm đóng nông thôn. Sự phối hợp giữa các chiến trường nông thôn và rừng núi là điều rất cần thiết của thế yếu để đánh thế mạnh.

Hiện nay, lực lượng của ta ở các vùng căn cứ rừng núi hiểm trở chưa mạnh, chuẩn bị chưa đầy đủ, do đó chúng ta phải có một kế hoạch chiến đấu ở nông thôn và rừng núi cho thích hợp. Trong sự phối hợp cần cân nhắc nhiều mặt nhưng nếu không có sự phối hợp thì nhất định chúng ta không kiểm chế được địch, tiêu diệt được địch. Một mặt khác, để phối hợp với những nơi đã có chính quyền đương cầm cự với địch thì những vùng nông thôn còn nằm trong thế kiểm kẹp của địch như ở khu 5 và một số vùng ở Nam Bộ, cần cố gắng hơn nữa để phát động quần chúng sử dụng lực lượng chính trị và quân sự tấn công địch, giành lấy chính quyền thôn xã. Đồng thời phải đẩy mạnh hơn nữa trong phong trào đấu tranh ở đô thị, phối hợp với nông thôn.

Địch đang xây dựng thêm ba vạn quân để chiếm lại các vùng đã mất. Nhưng không phải vì thế mà chúng mạnh. Trái lại ta nhất định thắng. Nhưng ta cũng không nên đánh giá thấp địch, coi thường, khinh địch.

Dưới đây chúng tôi muốn nói rõ thêm một số ý kiến khác:

- Trước hết, chúng tôi muốn có một nhận xét về nhận định của các đồng chí cho là thái độ đa số binh lính địch đồng tình ủng hộ các cuộc đấu tranh của quần chúng. Chúng tôi chưa rõ hết sự thật, nhưng có thể tình hình chưa được như vậy, vì chưa có điều kiện để có thể có tình hình ấy. Tình hình ấy sẽ xuất hiện trong một thời gian chiến đấu khó khăn lâu dài hơn nữa.

Hiện nay có thể nói đa số binh sĩ lưng chừng trước sự đấu tranh của quần chúng còn số binh sĩ ủng hộ ta thì còn ít. Thái độ lưng chừng đó của binh sĩ làm cho địch còn có thể nắm lấy kiểm chế, sử dụng được binh sĩ chống ta không kém phần mạnh mẽ, ác liệt. Địch dựa vào một số hung ác tích cực trong quân đội của chúng, dựa vào số

chỉ huy, dựa vào tiền bạc, kỷ luật, tù tội, bắn giết mà bắt buộc đa số binh sĩ lưng chừng đó phải tuân theo lệnh chúng, chiến đấu với ta.

Nếu không có những thắng lợi to lớn về chính trị và quân sự, nếu không có những đòn thật nặng đánh vào lực lượng quân đội của địch, nếu không có cuộc chiến đấu tiêu diệt hết đợt này qua đợt khác, uy hiếp tình hình binh sĩ, làm lung lay tận gốc, làm mất hết năng lực và lòng tin tưởng chiến đấu của binh sĩ địch, nếu không có phong trào chính trị sâu rộng của quần chúng để kích động, uy hiếp, lôi kéo tinh thần binh sĩ, nếu không có những cuộc vận động binh sĩ địch, thì chưa có điều kiện để đa số binh sĩ địch thực sự đồng tình và ủng hộ ta.

Cần phải có những cuộc tấn công mạnh về chính trị, gây phong trào phản chiến, thất bại chủ nghĩa trong binh sĩ địch thì mới có thể có được sự đồng tình và ủng hộ của đa số binh sĩ của địch đối với ta tức là binh sĩ của địch ngã về cách mạng, đi theo cách mạng.

- Ý kiến thứ hai chúng tôi muốn trình bày với các đồng chí một điểm trong nhận định của chúng tôi đối với vấn đề tổng khởi nghĩa. Muốn tiến tới tổng khởi nghĩa, nhất định trước hết phải làm địch thất bại về quân sự, làm cho địch không thể sử dụng được bộ máy quân sự của chúng để chống lại cuộc tổng khởi nghĩa của nhân dân thì tổng khởi nghĩa mới thành công được.

Cuộc tổng khởi nghĩa ở Nga đã xảy ra trong tình hình quân đội Nga Hoàng đã thất bại ngoài mặt trận, giai cấp thống trị không sử dụng được quân đội, một bộ phận quân đội đã đi theo cách mạng.

Cuộc tổng khởi nghĩa của Việt Nam đã xảy ra trong tình hình quân đội Nhật đã hoàn toàn thất bại từ bên ngoài địch không thể và không muốn dùng quân đội để chống lại cuộc tổng khởi nghĩa của ta.

Cuộc cách mạng Trung Quốc cũng chủ yếu đánh bại quân lực của địch mới chiến thắng được.

Vậy theo kinh nghiệm lịch sử từ cách mạng Nga, cách mạng Trung Quốc đến cuộc khởi nghĩa tháng 8-1945 của ta và các nước khác kể cả nước nhỏ như Quy-Ba, cuộc khởi nghĩa không thể thành công nếu không làm cho địch phải thất bại về quân sự.

Ở miền Nam, chúng ta tiến lên tổng khởi nghĩa sau này trong điều kiện không có một cuộc chiến tranh thế giới làm thất bại quân sự của địch từ bên ngoài như trong trường hợp Cách mạng Tháng Tám, Cách mạng Tháng Mười Nga thì lực lượng quân sự và chính trị của nhân dân ta phải làm tê liệt, làm tan rã bộ máy bạo lực của địch ngay ở trong nước mới có điều kiện để tổng khởi nghĩa thành công.

Với tình hình quân đội miền Nam hiện nay, mặc dù đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đang cố gắng tăng số lượng và trang bị đầy đủ, nhưng tinh thần binh sĩ rất bạc nhược; với khí thế cách mạng của nhân dân, với tinh thần hy sinh anh dũng của quân đội và nhân dân ta, ta nhất định có khả năng đánh bại quân đội địch, đi đến tổng công kích, tổng khởi nghĩa, giành lấy thắng lợi cuối cùng.

Vì vậy, trong cuộc đấu tranh chính trị và quân sự của nhân dân, vấn đề quân sự trở thành cuộc đấu tranh chủ yếu giữa ta và địch. Không thấy rõ sự quan trọng chủ yếu này thì không thấy rõ bước đường tiến lên tổng khởi nghĩa của cách mạng miền Nam. Nhưng đồng thời cũng cần nhận rõ lực lượng chính trị vẫn là lực lượng quyết định đối với thắng lợi của cách mạng.

Sự diễn biến và đấu tranh quân sự để tiến lên tổng khởi nghĩa sẽ như thế nào, chúng ta sẽ bàn trong một dịp khác, nhưng một điều phải nhận rõ là không có sự thất bại của địch về quân sự

thì tổng khởi nghĩa không thể thành công được. Ngay trong các đợt quần chúng dùng lực lượng chính trị đấu tranh hết đợt này qua đợt khác để làm tan rã chính quyền địch ở nông thôn, một điều quan trọng là lực lượng đàn áp của địch phải bị tan rã ở thôn xã thì nhân dân mới sử dụng được chính quyền ở xã. Cho nên để tổng khởi nghĩa không thể chỉ sử dụng lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị mà phải làm cho địch thất bại về quân sự.

- Điều thứ ba, chúng tôi muốn nói rõ thêm là vấn đề tính chất trường kỳ gian khổ của cách mạng miền Nam.

Phải nhận định thật rõ là phong trào cách mạng miền Nam phải trường kỳ gian khổ. Thiếu quan điểm trường kỳ gian khổ tức là không thấy hết tương quan lực lượng giữa địch và ta, đánh giá không đúng và đánh giá thấp âm mưu và khả năng của đế quốc và tay sai, do đó không thấy hết tình hình giữa ta và địch, không chịu khó đi sâu thấy bản chất của phong trào, nắm đầy đủ quy luật phát triển của phong trào có thể hướng dẫn lãnh đạo phong trào sai.

Chúng ta không nên suy nghĩ rằng nếu nói trường kỳ gian khổ thì quần chúng, đảng viên thấy khó khăn sẽ mất hăng hái, nhuệ khí cách mạng. Trái lại, chúng ta có làm cho quần chúng, đội viên, đảng viên nhận rõ quan điểm trường kỳ gian khổ thì mới xây dựng được một sức chịu đựng bền bỉ trong quần chúng, đội viên, đảng viên để chống lại quân thù, mới làm cho khí thế cách mạng ngày càng lên cao, lực lượng cách mạng ngày càng đầy đủ, và như vậy mới tạo điều kiện chiến thắng quân địch nhanh nhất và mau nhất.

Phải làm cho quần chúng, đảng viên nhận rõ bất cứ thế nào cũng phải thắng địch, thà chết chứ không bao giờ chịu thua địch và đầu hàng địch, và nhất định ta có đầy đủ khả năng để thắng địch,

dù có khó khăn lâu dài, cuối cùng nhất định ta cũng sẽ thắng.

Tính chất phong trào là trường kỳ gian khổ, nhưng trong cuộc đấu tranh, chúng ta phải luôn cố gắng tranh thủ những điều kiện, những khả năng nhanh nhất, và những điều đó tùy thuộc vào sự phát triển của phong trào cách mạng của ta và sự biến chuyển của thời cuộc chung. Cách mạng phải tạo ra điều kiện để có thể một ngày tiến bộ bằng 20 năm, nhưng nhất định phải có điều kiện cần thiết.

Nắm vững quan điểm trường kỳ gian khổ là điều quan trọng bậc nhất của cách mạng miền Nam để nhận rõ bước đường tiến lên tổng khởi nghĩa.

Bọn địch, của ta như Kennodi cũng nói phải để mười năm, mới chống nổi phong trào du kích miền Nam. Địch có quan điểm trường kỳ với ta, ngược lại ta không nắm vững quan điểm trường kỳ thì rất nguy hiểm.

Sau hết, chúng tôi rất đồng tình với các đồng chí là cần phải nắm cho vững những yêu cầu của cuộc đấu tranh chính trị hiện nay của quần chúng.

1- Trong những vùng nhất định, sau khi đã có những cuộc tấn công mạnh mẽ về chính trị của quần chúng, đã giành được một phần chính quyền cơ sở ở xã, thì không nên có biểu tình liên miên, làm mệt mỏi quần chúng, làm tiêu hao lực lượng quần chúng, làm hao mòn lực lượng tích cực của ta. Cần phải nắm vững hơn nữa nguyện vọng của quần chúng để giải quyết những yêu cầu tranh đấu cho thích hợp.

2- Trong những cuộc đấu tranh về chính trị không nên coi nhẹ những yêu cầu kinh tế của quần chúng, luôn luôn gắn liền đấu tranh chính trị với đấu tranh kinh tế, ngay trong những cuộc đấu tranh để giành giật chính quyền với địch ở thôn, xã cũng phải tìm cách đưa yêu cầu kinh tế của nhân dân vào trong cuộc đấu tranh đó.

3- Trong giai đoạn đấu tranh để tấn công địch, để giành chính quyền ở xã, trong bước đầu phải chống tư tưởng hữu khuynh rụt rè là đúng, nhưng cũng phải đề phòng tư tưởng phiêu lưu, mạo hiểm, nhất là sau khi giành được chính quyền cần phải biết đấu tranh để duy trì thắng lợi, để củng cố thắng lợi, duy trì và củng cố chính quyền tự quản của nhân dân, trong lúc này cần phải nắm vững hơn nữa phương châm tranh đấu có lý, có lợi, có chừng mực, một mặt phải đem toàn lực để tích cực xây dựng lực lượng chính trị và quân sự. Xây dựng lực lượng không nhất thiết phải đem quần chúng luôn luôn ra tranh đấu với địch mà đi sâu củng cố các tổ chức của Đảng, Đoàn và quần chúng, củng cố hàng ngũ nhân dân, lực lượng quân đội, bảo vệ trị an, tăng gia sản xuất, tìm đủ mọi cách để giúp đỡ bộ đội, tạo điều kiện thuận lợi cho bộ đội tấn công mạnh vào địch, xây dựng thế liên hoàn trong các xã, các huyện, giúp đỡ lẫn nhau, hỗ trợ lẫn nhau, luôn luôn tích cực giáo dục chính trị trong nhân dân, xây dựng tinh thần quyết chiến quyết thắng, xây dựng lòng tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng.

Những ý kiến của các đồng chí nêu ra trong công tác chính trị, kinh tế trong thôn, xã trong bản tổng kết rất tốt, chúng tôi rất đồng ý với các ý kiến của các đồng chí.

Đây là một số ý kiến gửi các đồng chí, mong các đồng chí thảo luận rồi cho chúng tôi biết ý kiến để trình bày và xin ý kiến Bộ Chính trị.

Ngày 12 tháng 5 năm 1961

Ba

1. Đồng chí Lê Duẩn (anh Ba) lúc đó là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.